

Số: /2020/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO 1

THÔNG TƯ

**Quy định công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và
hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục**

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

CHƯƠNG I:
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nhiệm vụ, biện pháp và các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

2. Thông tư này áp dụng cho: các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục phổ thông); các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm và các cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục đại học); tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm trong các cơ sở giáo dục*: Là các hoạt động nhằm hỗ trợ người học định hướng phát triển chuyên môn, nghề nghiệp, việc làm phù hợp với năng lực của bản thân, sở thích, sở trường, sức khỏe.

2. *Công tác hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục*: Là các hoạt động nhằm giúp người học tích lũy kiến thức; kỹ năng hình thành, phát triển các ý tưởng sáng tạo, giải pháp mới tạo giá trị cho bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.

3. *Đối tác*: Là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo, tổ chức, cá nhân, các cơ sở sản xuất tại địa phương hợp tác với các cơ sở giáo dục để đầu tư, xây dựng công trình phụ trợ, cung cấp thiết bị, tài liệu, tổ chức đào tạo, phát triển dịch vụ hỗ trợ phục vụ công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp.

Điều 3. Mục đích của công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp

1. Mục đích công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm

a) Giúp người học tự nhận thức về khả năng, sở thích và nguyện vọng nghề nghiệp của bản thân; Có kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp để phát huy được năng lực định hướng nghề nghiệp, việc làm phù hợp; Am hiểu về các ngành, nghề, việc làm trong xã hội.

b) Nâng cao khả năng nhận thức của người học về việc làm, nắm bắt thông tin, xu hướng dịch chuyển của thị trường lao động và lựa chọn việc làm phù hợp; Giải quyết vấn đề tìm việc làm của người học.

2. Mục đích của công tác hỗ trợ khởi nghiệp

a) Thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo, khát vọng và động lực trong học tập, rèn luyện giúp người học có tinh thần phục vụ cộng đồng, xã hội, xây dựng và phát triển đất nước.

b) Trang bị cho người học kiến thức về đổi mới sáng tạo, thay đổi tư duy, phương pháp học tập, có kỹ năng xử lý giải quyết vấn đề hiệu quả, có khả năng ứng dụng các kỹ năng về đổi mới sáng tạo trong quá trình học tập, rèn luyện.

c) Người học được thể hiện tư duy sáng tạo và thực hành, trải nghiệm với các dự án khởi nghiệp.

d) Thu hút các nguồn lực từ xã hội để xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

1. Nội dung, hoạt động đảm bảo phù hợp với nhận thức, trình độ và đáp ứng nhu cầu của người học đối với từng cấp, bậc học.

2. Hoạt động huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng được quy định tại Thông tư này không làm ảnh hưởng đến khung chương trình giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục.

3. Xã hội hóa trong công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II:

CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP, TƯ VẤN VIỆC LÀM

Điều 5. Nhiệm vụ

1. Đối với cấp tiểu học

a) Giáo dục học sinh nhận biết một số công việc, nghề nghiệp của cha mẹ, người thân, các nghề truyền thống ở địa phương và một số việc làm cơ bản trong xã hội.

b) Hướng dẫn học sinh tham gia các công việc thường ngày tại gia đình và nhà trường.

c) Rèn luyện, bồi dưỡng cho học sinh các kỹ năng cơ bản: Kỹ năng quản lý bản thân; Kỹ năng xã hội; Tìm hiểu về gia đình, cộng đồng.

d) Phát hiện năng khiếu của học sinh và lập kế hoạch bồi dưỡng, phát triển năng khiếu cho học sinh.

2. Đối với cấp trung học cơ sở

a) Giáo dục học sinh hình thành thái độ và ý thức đúng đắn về lao động, nghề nghiệp, việc làm; hướng dẫn học sinh khám phá khả năng, sở thích và nguyện vọng nghề nghiệp của bản thân.

b) Rèn luyện, bồi dưỡng cho học sinh các kỹ năng, thiết yếu về nghề nghiệp, việc làm: Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng quản lý thời gian; Kỹ năng khám phá bản thân.

c) Tạo môi trường cho học sinh làm quen, trải nghiệm thực tế một số nghề cơ bản phù hợp với điều kiện của nhà trường.

d) Tư vấn, củng cố và có kế hoạch phát triển năng khiếu, khuyến khích hướng nghiệp, việc làm của từng học sinh, nhóm học sinh, khuyến khích, hướng dẫn, định hướng và bồi dưỡng năng lực cho học sinh phù hợp với các ngành, nghề, việc làm đã lựa chọn.

đ) Cung cấp, trang bị các thông tin liên quan để định hướng phân luồng, lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh sau trung học cơ sở.

3. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Giáo dục học sinh hình thành phẩm chất, năng lực cốt lõi nâng cao khả năng, sở thích và nguyện vọng nghề nghiệp đã xác định.

b) Hướng dẫn học sinh khai thác hệ thống thông tin về các cơ sở giáo dục đại học, chương trình đào tạo; điều kiện, tiêu chuẩn và cơ hội tìm việc làm sau khi tốt nghiệp.

c) Cung cấp cho học sinh thông tin và xu hướng phát triển của các ngành, nghề trong xã hội.

d) Rèn luyện, bồi dưỡng cho học sinh kiến thức, kỹ năng thiết yếu phù hợp với nhóm ngành nghề đã lựa chọn: Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng lập kế hoạch; Kỹ năng tự học.

đ) Cung cấp thông tin thị trường lao động, việc làm cho học sinh; Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm thực tế đối với nhóm ngành, nghề, việc làm tương ứng với nguyện vọng nghề nghiệp, việc làm phù hợp với điều kiện của nhà trường.

2. Đối với cơ sở giáo dục đại học

a) Cung cấp cho sinh viên thông tin về việc làm, thông tin tuyển dụng, yêu cầu về kỹ năng, thái độ của các nhóm ngành nghề và của đơn vị sử dụng lao động. Thông tin về nhu cầu thị trường lao động liên quan đến ngành đào tạo.

b) Tư vấn phương pháp học tập, nội dung, đặc điểm của ngành và trình độ đang được đào tạo. Tư vấn cho sinh viên một số kỹ năng tìm việc: làm hồ sơ, viết đơn xin việc, kỹ năng phỏng vấn, giao tiếp với nhà tuyển dụng. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao thái độ, kỹ năng làm việc cho sinh viên.

c) Đào tạo, bồi dưỡng cho sinh viên kỹ năng thiết yếu để hình thành thái độ học tập, làm việc phù hợp theo các nhóm kỹ năng chính: Nhóm kỹ năng nhận thức; Nhóm kỹ năng xã hội; Nhóm kỹ năng quản lý bản thân; Nhóm kỹ năng nghề nghiệp, việc làm.

d) Hỗ trợ sinh viên thực hành, thực tập tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

đ) Hỗ trợ sinh viên tìm kiếm việc làm thêm phù hợp với ngành, trình độ đào tạo.

e) Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động giới thiệu ngành nghề đào tạo cho học sinh phổ thông.

f) Khảo sát, thống kê về việc làm của người học sau khi tốt nghiệp. Đánh giá nhu cầu nguồn nhân lực đối với ngành, nghề mà nhà trường đào tạo và thông tin

phản hồi của đơn vị sử dụng lao động về chất lượng, khả năng đáp ứng yêu cầu công việc của người học sau khi tốt nghiệp.

Điều 6. Các hình thức triển khai

1. Đối với cấp tiểu học

a) Tích hợp, lồng ghép vào các môn học và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

b) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu nghề nghiệp, việc làm hiện có ở Việt Nam và trên thế giới thông qua các tài liệu giáo dục hướng nghiệp.

c) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về các nhóm nghề nghiệp, việc làm tại cộng đồng tối thiểu 01 lần/năm học.

d) Tổ chức tư vấn, đánh giá năng khiếu của học sinh thông qua quá trình học tập, rèn luyện và các bài kiểm tra, đánh giá năng lực.

2. Đối với cấp trung học cơ sở

a) Tích hợp, lồng ghép vào các môn học và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.

b) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu nghề nghiệp, việc làm hiện có ở Việt Nam và trên thế giới thông qua các tài liệu giáo dục hướng nghiệp.

c) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về các nhóm nghề nghiệp, việc làm tại cộng đồng tối thiểu 01 lần/năm học.

d) Tổ chức tư vấn cho học sinh khám phá năng lực bản thân; hướng dẫn học sinh phát triển năng khiếu, năng lực nghề nghiệp thông qua các bài kiểm tra, đánh giá năng lực.

đ) Tổ chức bồi dưỡng, rèn luyện kiến thức, kỹ năng về nghề nghiệp, việc làm cho học sinh thông qua các câu lạc bộ, các hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động phối hợp với các đối tác.

e) Tổ chức hội chợ giới thiệu ngành nghề, thông tin việc làm, doanh nghiệp, thị trường lao động cho học sinh, tối thiểu 01 lần trong năm học.

2. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Tích hợp, lồng ghép vào các môn học chính khóa và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học phổ thông.

b) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ đối với các ngành nghề, việc làm hiện có ở Việt Nam và trên thế giới thông qua các tài liệu giáo dục hướng nghiệp.

c) Tổ chức bồi dưỡng, kiến thức, kỹ năng về nghề nghiệp, việc làm cho học sinh thông qua các hoạt động câu lạc bộ, hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động phối hợp với các đối tác.

d) Tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm thực tế, thực hành nghề, nghiệp, việc làm, tham gia các hoạt động xã hội tối thiểu 02 lần/năm học.

đ) Tổ chức ngày hội tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp, việc làm cho học sinh lớp 12, tối thiểu 01 lần trong năm học.

3. Đối với cơ sở giáo dục đại học

a) Tích hợp thông tin tuyển dụng của các đơn vị sử dụng lao động, thông tin về nhu cầu thị trường lao động liên quan đến ngành, trình độ đào tạo trên hệ thống thông tin hỗ trợ sinh viên.

b) Tổ chức hoạt động hội thảo, hội nghị, diễn đàn cho sinh viên, tối thiểu 01 lần/năm học.

c) Tổ chức ngày hội việc làm, tuyển dụng cho sinh viên năm cuối, tối thiểu 01 lần/trong năm học.

d) Tổ chức rèn luyện kỹ năng tìm việc làm cho sinh viên thông qua hoạt động tư vấn, các câu lạc bộ hướng nghiệp, việc làm và các hoạt động ngoại khóa.

đ) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho sinh viên thông qua hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, các hoạt động ngoại khóa và hoạt động đào tạo, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, hoạt động phối hợp với các đối tác.

Điều 7. Điều kiện đảm bảo triển khai

1. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông

a) Bố trí giáo viên kiêm nhiệm để triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh. Giáo viên kiêm nhiệm công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm chủ trì tham mưu Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai công tác công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm của nhà trường. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

b) Giáo viên kiêm nhiệm công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm được hưởng các chính sách theo quy định của pháp luật, theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường học; được bồi dưỡng, tập huấn theo quy định.

c) Cung cấp và bảo đảm nguồn gốc các tài liệu, hình ảnh, video clip, công cụ đánh giá tài năng, năng khiếu của học sinh theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Chủ động phối hợp với đối tác đủ điều kiện theo qui định của pháp luật để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Thông tư này.

2. Đối với các cơ sở giáo dục đại học

a) Thành lập mới hoặc kiện toàn đơn vị/bộ phận thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên (Gọi tắt là Trung tâm). Giao nhiệm vụ cho Trung tâm chủ trì, tham mưu triển khai các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn việc làm của đơn vị.

b) Bố trí nhân sự có kinh nghiệm, năng động, tâm huyết; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ phụ trách công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm.

c) Biên soạn, thẩm định và cung cấp cho sinh viên các tài liệu, chương trình bồi dưỡng về ngành, nghề đào tạo của nhà trường; bồi dưỡng các kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên.

d) Xây dựng chương trình phối hợp với các đối tác đủ điều kiện theo qui định của pháp luật để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Thông tư này.

CHƯƠNG III:

CÔNG TÁC HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP

Điều 8. Nhiệm vụ

1. Đối với cấp tiểu học

a) Tuyên truyền, giáo dục học sinh sớm nhận biết được vai trò, tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo trong học tập, rèn luyện.

b) Cung cấp cho học sinh các kiến thức, kỹ năng cơ bản về đổi mới sáng tạo gồm các nhóm: Công dân tích cực; Đổi mới sáng tạo; Công nghệ; Tư duy tài chính.

c) Hướng dẫn học sinh sử dụng các kỹ năng đổi mới sáng tạo trong học tập, rèn luyện, phát triển phẩm chất, năng lực bản thân và vận dụng trong học tập, hoạt động trải nghiệm, hoạt động cộng đồng phù hợp nhận thức, hiểu biết của học sinh.

2. Đối với cấp trung học cơ sở

a) Tuyên truyền, giáo dục học sinh nhận biết được vai trò, tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và đổi mới xu hướng giáo dục toàn cầu.

b) Cung cấp cho học sinh kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo gồm các nhóm: công dân tích cực; nhận thức về khởi nghiệp; đổi mới sáng tạo; công nghệ; tư duy thiết kế; Quản lý tài chính.

c) Hướng dẫn học sinh sử dụng kỹ năng đổi mới sáng tạo trong học tập, rèn luyện, phát triển phẩm chất, năng lực bản thân và vận dụng trong hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động cộng đồng.

d) Tạo môi trường để học sinh thực hành dự án khởi nghiệp dựa trên các đề tài nghiên cứu khoa học, các vấn đề của cộng đồng.

3. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Tuyên truyền, giáo dục học sinh nhận biết về vai trò, tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đối với xu hướng giáo dục toàn cầu, các chương trình khởi nghiệp của địa phương, quốc gia và trên thế giới.

b) Cung cấp cho học sinh kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp gồm các nhóm sau: Công dân tích cực; Nhận thức về khởi nghiệp; Đổi mới sáng tạo; Công nghệ; Tư duy thiết kế; Kiến thức kinh doanh; Quản lý tài chính; Truyền thông.

c) Hướng dẫn học sinh sử dụng kỹ năng đổi mới sáng tạo trong học tập, rèn luyện, phát triển phẩm chất, năng lực bản thân. Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động cộng đồng; Hướng dẫn học sinh hình thành các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh.

d) Tạo môi trường để học sinh được trải nghiệm, thực hành, phát triển các dự án khởi nghiệp.

e) Hỗ trợ kết nối các dự án khởi nghiệp khả thi của học sinh với các đối tác, tổ chức ươm tạo hỗ trợ khởi nghiệp.

4. Đối với các cơ sở giáo dục đại học

a) Tuyên truyền cho sinh viên các chính sách, chương trình, đề án hỗ trợ khởi nghiệp của quốc gia. Cập nhật xu hướng khởi nghiệp của quốc gia và quốc tế; cung cấp các địa điểm, hệ thống, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của trường, địa phương, các bộ, ngành, quốc gia..

b) Quy định chế độ, chính sách và định hướng đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp của cơ sở đào tạo gắn với các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học.

c) Cung cấp cho sinh viên kỹ năng về đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp bao gồm các nhóm sau: công dân tích cực; nhận thức về khởi nghiệp; đổi mới sáng tạo; công nghệ; tư duy thiết kế; kiến thức kinh doanh; khởi nghiệp tinh gọn; tài chính doanh nghiệp; truyền thông; triển khai doanh nghiệp; xây dựng thương hiệu; sở hữu trí tuệ; gọi vốn; quản trị doanh nghiệp.

d) Bố trí cơ sở vật chất, nguồn lực, tạo môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

đ) Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tài liệu hỗ trợ sinh viên thực hành, trải nghiệm hoàn thiện các dự án, ý tưởng khởi nghiệp.

e) Tư vấn, kết nối, hỗ trợ thúc đẩy các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp.

Điều 9. Các hình thức triển khai

1. Đối với các cấp tiểu học

a) Tích hợp, lồng ghép kiến thức về đổi mới sáng tạo vào các môn học chính khóa và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

b) Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo cho học sinh thông qua hoạt động đào tạo ngoài giờ chính khóa, phương tiện công nghệ thông tin, hoạt động tại cộng đồng, hoạt động phối hợp với các đối tác.

c) Tổ chức các hoạt động, cuộc thi để thực hành, trải nghiệm, tìm hiểu về đổi mới sáng tạo, công nghệ cho học sinh, tối thiểu 01 lần/năm học.

2. Đối với cấp trung học cơ sở

a) Tích hợp, lồng ghép kiến thức về đổi mới sáng tạo vào các môn học chính khóa và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.

b) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ chính khóa, phương tiện công nghệ thông tin, hoạt động phối hợp với các đối tác.

c) Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, tìm hiểu về công nghệ, đổi mới, sáng tạo, kiến thức kinh doanh rèn luyện, hình thành kỹ năng cho học sinh.

d) Phối hợp với các đối tác tổ chức các cuộc thi, hội chợ, triển lãm trưng bày, giới thiệu thành tựu khoa học kỹ thuật, dự án khởi nghiệp của nhà trường, địa phương, quốc gia; tổ chức cho học sinh thực hành, triển khai các dự án khởi nghiệp.

3. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Tích hợp, lồng ghép kiến thức về đổi mới sáng tạo vào các môn học chính khóa và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học phổ thông.

b) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho học sinh thông qua việc nghiên cứu tài liệu, hoạt động ngoài giờ chính khóa, phương tiện công nghệ thông tin, hoạt động phối hợp với các đối tác.

c) Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp cho học sinh thông qua các diễn đàn, hội thảo, tối thiểu 01 lần/năm học.

d) Tổ chức rèn luyện kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, tìm hiểu về công nghệ, đổi mới, sáng tạo, kiến thức kinh doanh, tối thiểu 01 lần/năm học.

đ) Phối hợp với các đối tác tổ chức các cuộc thi, hội chợ, triển lãm trưng bày, giới thiệu thành tựu khoa học kỹ thuật, dự án khởi nghiệp của nhà trường, địa phương, quốc gia; tổ chức cho học sinh thực hành, triển khai các dự án khởi nghiệp

4. Đối với các cơ sở giáo dục đại học

a) Lồng ghép, tích hợp trong các môn học, chương trình đào tạo chính khóa; xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng, đào tạo về kỹ năng khởi nghiệp theo hướng bắt buộc hoặc tự chọn cho sinh viên.

b) Thông tin về khởi nghiệp được cung cấp cho sinh viên thông qua tài liệu, hệ thống công nghệ thông tin.

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo, các cuộc giao lưu, diễn đàn, “Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên” đầu năm học, các khóa giữa và cuối khóa để giáo dục, nâng cao nhận thức, truyền cảm hứng khởi nghiệp cho sinh viên.

d) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho sinh viên thông qua việc nghiên cứu tài liệu, hoạt động ngoại khóa, phương tiện công nghệ thông tin, hoạt động phối hợp với các đối tác.

đ) Tổ chức rèn luyện kỹ năng khởi nghiệp cho sinh viên thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, tìm hiểu về công nghệ, đổi mới, sáng tạo, kiến thức kinh doanh.

e) Tổ chức thực hành, triển khai các dự án khởi nghiệp cho sinh viên thông qua hoạt động phối hợp với các đối tác; tổ chức các cuộc thi, hội chợ, triển lãm trưng bày, giới thiệu thành tựu khoa học kỹ thuật, dự án khởi nghiệp của nhà trường, địa phương, quốc gia tổ chức cho sinh viên.

Điều 10. Điều kiện bảo đảm triển khai

1. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông

a) Bố trí giáo viên kiêm nhiệm để triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh. Giáo viên kiêm nhiệm công tác này chủ trì tham mưu Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp của nhà trường. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

b) Giáo viên kiêm nhiệm công tác hỗ trợ khởi nghiệp được hưởng các chính sách theo quy định của pháp luật, theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường học; Được bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn theo quy định.

c) Cung cấp đủ tài liệu tuyên truyền, giáo dục về đổi mới sáng tạo, giáo dục khởi nghiệp và bảo đảm nguồn gốc của tài liệu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho giáo viên, học sinh.

d) Phối hợp với các đối tác xây dựng chương trình bồi dưỡng, đào tạo, thực hành, trải nghiệm để hỗ trợ tổ chức, triển khai các nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư này.

3. Đối với các cơ sở giáo dục đại học

a) Thành lập hoặc kiện toàn đơn vị/bộ phận thực hiện công tác hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên (Gọi tắt là Trung tâm). Giao nhiệm vụ cho Trung tâm chủ trì, tham mưu triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của đơn vị. Tùy tình hình của các cơ sở giáo dục đại học gộp hoặc tách riêng các Trung tâm hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp.

b) Bố trí nhân sự phụ trách công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp có kinh nghiệm, năng động, tâm huyết với công việc; được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; được hưởng lương, chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật, quy chế chi tiêu nội bộ của trường học.

c) Cung cấp cho cán bộ, giảng viên, sinh viên các tài liệu về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và bảo đảm nguồn gốc của tài liệu.

d) Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động cơ sở thực hành, không gian sáng tạo khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp trong nhà trường.

đ) Phối hợp với các đối tác có năng lực theo qui định của pháp luật để phát triển chương trình bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho giảng viên, sinh viên; giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm các chuyên đề khởi nghiệp cho sinh viên. Triển khai chương trình khởi nghiệp, sáng tạo; cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cho sinh viên; phối hợp thương mại hóa kết quả nghiên cứu, công bố phát minh, sáng chế, bản quyền, thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên ý tưởng, dự án của sinh viên, các nhiệm vụ khác được quy định tại Thông tư này.

Chương IV:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan

1. Chỉ đạo thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

2. Lòng ghép hoạt động hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình khởi nghiệp của bộ, ngành.

3. Bố trí kinh phí cho các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư này theo các văn bản hướng dẫn và theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp thuộc phạm vi quản lý kết nối với các cơ sở giáo dục đại học để hỗ trợ, ươm tạo ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên, giảng viên.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư này.

Điều 12. Trách nhiệm của ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Chỉ đạo thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo lồng ghép hoạt động hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình khởi nghiệp của địa phương.

3. Bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nội dung được quy định tại Thông tư này theo các văn bản hướng dẫn kinh phí về các Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương và theo quy định của pháp luật.

4. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp phối hợp, hỗ trợ các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng không gian trải nghiệm, không gian sáng tạo khởi nghiệp dùng chung cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

5. Chỉ đạo sở giáo dục và đào tạo, các sở, ngành, các hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan tại Thông tư này.

Điều 13. Trách nhiệm các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Vụ Giáo dục chính trị và Công tác học sinh, sinh viên

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai Thông tư này của các cơ sở giáo dục đại học, các sở giáo dục và đào tạo gắn với thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên hằng năm; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

Thẩm định nội dung, tài liệu tham khảo về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, giáo dục khởi nghiệp; tài liệu cung cấp kiến thức, kỹ năng dành cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và tài liệu tham khảo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ,

giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

b) Chủ trì việc bồi dưỡng, tập huấn và cấp chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tư vấn hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

c) Chủ trì tổ chức Ngày Hội khởi nghiệp Quốc gia của học sinh, sinh viên; Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” hằng năm.

c) Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học thống kê số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm và số lượng sinh viên khởi nghiệp sau tốt nghiệp hằng năm.

d) Đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học xây dựng chương trình ươm tạo doanh nghiệp và kết nối với các trung tâm ươm tạo doanh nghiệp của địa phương, các bộ ngành để ươm tạo các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên, giảng viên.

2. Các vụ: Giáo dục Đại học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Dân tộc, Giáo dục thường xuyên phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn giảng dạy lồng ghép các nội dung cần giáo dục, tư vấn cho học sinh, sinh viên về hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp vào các môn học chính khóa, hoạt động giáo dục của nhà trường trong phạm vi quản lý. Phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên tổ chức Ngày Hội khởi nghiệp Quốc gia của học sinh, sinh viên; Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” hằng năm.

3. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan xây dựng chương trình bồi dưỡng đối với giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ học sinh khởi nghiệp cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan xây dựng các công cụ trắc nghiệm chọn nghề, tài liệu giới thiệu về các ngành học và các nghề phổ biến trong xã hội làm tư liệu tham khảo trong hệ thống giáo dục.

5. Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nguồn nhân lực chủ trì, phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên tổng hợp, công bố số liệu sinh viên tốt nghiệp có việc làm hằng năm theo báo cáo từ các cơ sở giáo dục đại học và hướng dẫn các cơ sở đào tạo thống kê số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/cấp huyện xây dựng kế hoạch triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh/huyện; tham mưu ban hành các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các nội dung của Thông tư này.

2. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn phối hợp với các đối tác tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp cho học sinh.

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/cấp huyện về quản lý hoạt động công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

4. Chủ trì, phối hợp với các đối tác trên địa bàn xây dựng không gian trải nghiệm, không gian sáng tạo khởi nghiệp dùng chung cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

6. Lập dự toán kinh phí triển khai các nội dung quy định tại Thông tư này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo dự toán ngân sách hằng năm.

7. Hằng năm tổng hợp kết quả, báo cáo ủy ban nhân dân cấp tỉnh/cấp huyện, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc thực hiện báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục phổ thông

1. Xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp được quy định tại Thông tư này.

2. Cung cấp đầy đủ thông tin về chính sách hỗ trợ khởi nghiệp của Nhà nước, ngành Giáo dục, địa phương cho học sinh.

3. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sự kiện khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các Bộ, ngành, địa phương tổ chức.

4. Học sinh đoạt giải, giáo viên hướng dẫn học sinh đoạt giải từ khuyến khích trở lên trong Cuộc thi “Học sinh sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” được khen thưởng và hưởng các chính sách ưu tiên của địa phương và cơ sở giáo dục theo các quy định hiện hành về thi đua - khen thưởng.

5. Bảo đảm chất lượng công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh. Bảo đảm quá trình tổ chức các hoạt động phải an toàn về tính mạng và các quyền lợi hợp pháp về vật chất, tinh thần cho người học, người dạy; chịu trách nhiệm bảo đảm quyền lợi tham gia bảo hiểm rủi ro cho người học.

6. Quản lý, lưu giữ hồ sơ, bao gồm: hồ sơ đăng ký; danh sách người dạy; danh sách người học; kế hoạch, tài liệu; hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành.

7. Các cơ sở giáo dục phối hợp với các đối tác để tổ chức hoạt động hướng nghiệp, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp phải tuân thủ theo đúng quy trình, thủ tục của pháp luật.

8. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học

1. Kiện toàn đơn vị thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; quy định tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, hoạt động của đơn vị theo thẩm quyền và điều kiện cụ thể của nhà trường.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao tại Thông tư này; quy định chính sách hỗ trợ cho sinh viên khi tham gia các hoạt động khởi nghiệp.

3. Tổ chức đánh giá kỹ năng, thái độ của sinh viên trước và sau khi tham gia thị trường lao động phù hợp với đặc điểm ngành nghề của cơ sở đào tạo và yêu cầu của thị trường lao động.

4. Khảo sát, thống kê tình hình việc làm của tất cả các sinh viên tốt nghiệp sau 12 tháng. Công khai kết quả khảo sát, thống kê việc làm của sinh viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hằng năm cập nhật dữ liệu về thống kê việc làm vào phần mềm chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Hỗ trợ, tạo điều kiện để sinh viên tham gia hoạt động, cuộc thi về khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các bộ, ngành địa phương tổ chức.

6. Có cơ chế ưu tiên trong đánh giá kết quả rèn luyện, ưu tiên trong việc xét, cấp học bổng và các chế độ ưu tiên khác theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở đào tạo đối với sinh viên có thành tích xuất sắc trong các hoạt động được quy định tại Thông tư này.

7. Hỗ trợ kết nối các dự án, ý tưởng khởi nghiệp khả thi của sinh viên với các trung tâm ươm tạo doanh nghiệp của địa phương, các bộ, ngành để ươm tạo các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

8. Sinh viên đoạt giải; giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên hướng dẫn sinh viên đoạt giải từ khuyến khích trở lên trong Cuộc thi “Học sinh sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, được khen thưởng và hưởng các chính sách ưu tiên theo quy định hiện hành về thi đua - khen thưởng của cơ sở đào tạo.

9. Sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp định kỳ từng năm học hoặc báo cáo đột xuất về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp của nhà trường.

10. Tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo các nội dung của Thông tư này. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

Điều 17. Trách nhiệm của các đối tác

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định của Thông tư này và các quy định khác có liên quan.

2. Bảo đảm chất lượng các hoạt động khi tham gia phối hợp với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

3. Tổ chức các hoạt động phải đảm bảo an toàn về tính mạng và các quyền lợi hợp pháp về vật chất, tinh thần cho người học, người dạy; đồng thời phải chịu trách nhiệm bảo đảm quyền lợi tham gia bảo hiểm rủi ro cho người học.

4. Quản lý, lưu giữ hồ sơ, bao gồm: hồ sơ cấp phép hoạt động; danh sách người dạy; danh sách người học; kế hoạch, tài liệu; hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành.

5. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước về doanh nghiệp.

Điều 18. Kinh phí thực hiện

1. Các cơ sở giáo dục chủ động sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp (bao gồm các nguồn chi thường xuyên, nguồn nghiên cứu khoa học sinh viên, các quỹ hỗ trợ sinh viên, quỹ hỗ trợ hoạt động sự nghiệp, các nguồn thu hợp pháp khác) để triển khai các nội dung qui định tại Thông tư này. Quy định sử dụng kinh phí tổ chức các hoạt động này được cụ thể hóa trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở giáo dục, đào tạo.

2. Kinh phí chi cho công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí tổ chức các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, kỹ năng khởi nghiệp cho các học sinh, sinh viên có nhu cầu trong cơ sở giáo dục được thu, chi, quản lý như đối với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Điều 19. Chế độ báo cáo

1. Đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng báo cáo các nội dung quy định tại Thông tư này, trong đó có đầy đủ các số liệu sau: Số lượng giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp; Số lượng học sinh được tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp; Số lượng dự án khởi nghiệp của học sinh trên địa bàn tỉnh và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/7 hằng năm.

2. Đối với các cơ sở đào tạo

Xây dựng báo cáo các nội dung quy định tại Thông tư này, trong đó có đầy đủ các số liệu sau: Số lượng giảng viên được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức kỹ năng về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp; Số lượng học sinh, sinh viên được tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp; Số lượng dự án khởi nghiệp của sinh viên trong cơ sở đào tạo và số lượng dự án được nhà trường hỗ trợ; Số lượng sinh viên tốt nghiệp sau 12 tháng có việc làm và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/7 hằng năm.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020.

2. Thông tư này thay thế Quyết định số 68/2008/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm trong các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp.

3. Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các Cục, Vụ thuộc Bộ GDĐT;
- Các Sở GDĐT; Sở KHCN; Sở GDKHCN Bạc Liêu;
- Công báo;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ GDCTHSSV (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Độ

